

**BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TẠI CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA IX
(Tháng 12 năm 2017)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO TÓM TẮT
ƯỚC THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2017
VÀ DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2017

A. Dự toán được giao năm 2017:

Căn cứ Quyết định số 2577/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính và Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao dự toán thu chi ngân sách năm 2017 (đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016); dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2017 cụ thể như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: **347.882 tỷ đồng**. Bao gồm Thu nội địa 226.482 tỷ đồng; thu từ dầu thô 12.400 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 109.000 tỷ đồng.
2. Tổng thu ngân sách địa phương: **67.747 tỷ đồng**. Trong đó thu điều tiết hưởng theo phân cấp 60.370 tỷ đồng.
3. Tổng chi ngân sách địa phương: **70.647 tỷ đồng**. Trong đó chi đầu tư phát triển 25.147 tỷ đồng; chi thường xuyên 34.200 tỷ đồng.
4. Bội chi ngân sách địa phương: **2.900 tỷ đồng**.

B. Đánh giá kết quả thu ngân sách năm 2017:

I. Tình hình thu ngân sách nhà nước (NSNN):

Ước thực hiện tổng thu NSNN trên địa bàn (không tính các khoản thu quản lý qua ngân sách) là **347.982 tỷ đồng**, đạt **100,03%** dự toán (347.882 tỷ đồng) và **tăng 12,94%** so cùng kỳ. Cụ thể như sau:

1. **Thu nội địa:** ước **221.363 tỷ đồng**, đạt **97,74%** dự toán (226.482 tỷ đồng) và tăng **16,05%** so cùng kỳ.

Thu nội địa (*trừ thu tiền sử dụng đất*): **198.178 tỷ đồng**, đạt **93,27%** dự toán (212.482 tỷ đồng) và tăng **11,08%** so với cùng kỳ. Trong đó:

a) Thu từ khu vực kinh tế¹: ước **129.980 tỷ đồng**, đạt **86,38%** dự toán (150.478 tỷ đồng) và tăng **8,61%** so cùng kỳ. Bao gồm:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương: ước **15.892 tỷ đồng**, đạt **87,03%** dự toán và bằng **78,22%** so cùng kỳ.

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương: ước **6.904 tỷ đồng**, đạt **84,33%** dự toán và bằng **90%** so cùng kỳ.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: ước **57.326 tỷ đồng**, đạt **85,71%** dự toán và tăng **17,77%** so cùng kỳ.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh: ước **49.858 tỷ đồng**, đạt **87,25%** dự toán và tăng **15,93%** so cùng kỳ.

b) Thu từ khu vực khác: ước **79.732 tỷ đồng**, đạt **117,13%** dự toán, tăng **28,73%** so cùng kỳ. Trong đó:

- Thu tiền sử dụng đất: ước **23.184 tỷ đồng**, đạt **165,60%** dự toán và tăng **87,92%** so cùng kỳ; Nếu loại trừ tiền sử dụng đất của các đơn vị thuộc Trung ương quản lý do Bộ Tài chính ghi thu Ngân sách Thành phố (4.000 tỷ đồng) thì tiền sử dụng đất là **19.184 tỷ đồng** đạt **191,84%** dự toán (10.000 tỷ đồng) và tăng **55,49%** so với cùng kỳ.

- Thuế thu nhập cá nhân: ước **28.429 tỷ đồng**, đạt **94,76%** dự toán và tăng **19,93%** so với cùng kỳ.

- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: ước **4.555 tỷ đồng**, đạt **164,43%** dự toán và giảm **0,39%** so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng chủ yếu do một số doanh nghiệp nộp tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

c) Thu lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại là **7.898 tỷ đồng**, đạt **154,86%** dự toán và tăng **17,09%** so với cùng kỳ.

d) Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết: ước **3.753 tỷ đồng**, đạt **132,53%** so với dự toán năm 2017 và tăng **56,93%** so với cùng kỳ.

2. Thu từ dầu thô: ước **17.520 tỷ đồng**, đạt **141,29%** dự toán và tăng **23,25%** so với cùng kỳ.

3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Ước thực hiện thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là **109.100 tỷ đồng**, đạt **100,09%** dự toán pháp lệnh, tăng **7,95%** so cùng kỳ.

4. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN cả năm 2017:

Trong năm 2017, thành phố luôn đồng hành cùng doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi nhất cho phát triển sản xuất, kinh

¹ Không bao gồm Lợi nhuận được chia và Lợi nhuận còn lại.

doanh, đầu tư của doanh nghiệp thông qua các chương trình hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, xúc tiến thương mại, bình ổn thị trường thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước... đã góp phần tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp khu vực ngoài quốc doanh. Bên cạnh đó, thành phố đã chủ động triển khai những biện pháp mới; nhân rộng những cách làm hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu trên địa bàn; nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật thuế đối với người nộp thuế thông qua nhiều hình thức; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, công tác chống thất thu ngân sách...

Tuy nhiên, bên cạnh một số yếu tố thuận lợi nêu trên, công tác quản lý thu ngân sách nhà nước trong tình hình thực tế còn gặp nhiều khó khăn, cụ thể như sau:

- Tình hình kê khai và nộp thuế của các doanh nghiệp khu vực nhà nước đang có xu hướng giảm so với cùng kỳ, nguyên nhân là do có sự thay đổi về phương thức kinh doanh của một số công ty; đồng thời chính sách hoàn thuế GTGT đã phần nào tác động đến số nộp của các doanh nghiệp.

- Trong nhiều năm qua, Thành phố luôn nỗ lực trong việc giảm nợ thuế, tuy nhiên hầu hết các doanh nghiệp nợ thuế đều gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh và khó khăn về tài chính, do đó việc áp dụng hết tất cả các biện pháp cưỡng chế nợ thuế nhưng vẫn không thu hồi được tiền nợ thuế.

- Nền kinh tế cả nước nói chung và thành phố Hồ Chí Minh nói riêng ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, nhiều phương thức kinh doanh mới đã gia nhập vào thị trường Việt Nam và đang có xu hướng thay thế dần các phương thức kinh doanh truyền thống. Do đó, thành phố đã chỉ đạo cơ quan thuế phải tập trung nguồn lực để có biện pháp quản lý thuế phù hợp đối với các trường hợp này.

- Sức cạnh tranh của các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn thành phố còn hạn chế; môi trường đầu tư, kinh doanh chưa chuyển biến tích cực ở một số lĩnh vực; tình trạng ùn tắc giao thông, ngập lụt vẫn còn tiếp diễn trước tình hình biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng phức tạp... đã phần nào làm hạn chế đến kết quả sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

II. Thu ngân sách địa phương:

Tổng thu ngân sách địa phương năm 2017 (không tính thu kết dư, thu chuyển nguồn) là **84.581 tỷ đồng**, đạt **124,85%** so dự toán và tăng **9,59%** so cùng kỳ. Trong đó:

1. Thu ngân sách Địa phương được hưởng theo phân cấp: **74.489 tỷ đồng**, đạt **123,39%** dự toán và tăng **3,38%** so cùng kỳ. Nếu trừ tiền sử dụng đất thì đạt **55.304 tỷ đồng**, bằng **109,8%** dự toán và bằng **92,61%** so với cùng kỳ.

2. Thu bổ sung theo mục tiêu từ ngân sách trung ương: **8.092,134 tỷ đồng**.

3. Thu huy động từ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương: **2.000 tỷ đồng**.

C. Kết quả thực hiện chi ngân sách năm 2017:

1. Ước thực hiện chi ngân sách địa phương cả năm 2017 là **67.377 tỷ đồng**, đạt **95,37%** dự toán giao đầu năm và tăng **14,03%** so với cùng kỳ². Trong đó:

a) *Chi đầu tư phát triển*: ước thực hiện **24.141 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng **40,18%** trong tổng chi cân đối ngân sách thành phố, đạt **96%** dự toán giao đầu năm. Nếu tính cả trả nợ gốc và lãi trong năm thì tổng chi đầu tư phát triển là **28.492 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng **47,43%** tổng chi cân đối ngân sách.

b) *Chi thường xuyên*: ước thực hiện **34.802 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng **57,93%** tổng chi cân đối, đạt **101,76%** dự toán giao đầu năm và tăng **11,41%** so với cùng kỳ. Trong đó:

- *Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo*: ước thực hiện **10.724 tỷ đồng** (*khối Thành phố: 2.393 tỷ đồng; khối quận huyện: 8.331 tỷ đồng*); chiếm tỷ trọng 30,82% tổng chi thường xuyên, đạt **101,64%** dự toán (**10.551 tỷ đồng**) và tăng **23,79%** so cùng kỳ. Trong đó, sự nghiệp giáo dục là 9.832 tỷ đồng và sự nghiệp đào tạo là 892 tỷ đồng.

- *Chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học*: ước thực hiện **601 tỷ đồng** (chiếm tỷ trọng 1,73% trong tổng chi thường xuyên), đạt **99,14%** dự toán và tăng **49,16%** so cùng kỳ.

- *Chi sự nghiệp y tế*: ước thực hiện **2.497 tỷ đồng** (*khối Thành phố: 1.109 tỷ đồng; khối quận – huyện: 1.388 tỷ đồng*); chiếm tỷ trọng 7,18% tổng chi thường xuyên, đạt **108,58%** so dự toán và giảm **31%** so cùng kỳ³. Nguyên nhân tăng chủ yếu do tăng mức lương cơ sở theo quy định tại Nghị định số 47/2017/NĐ-CP; do đến tháng 10/2017 mới tăng đủ khung giá dịch vụ khám, chữa bệnh không thuộc Quỹ BHYT⁴ nên bổ sung kinh phí chi lương và các khoản phụ cấp ngành y tế 03 tháng 07, 08, 09/2017.

- *Chi bảo đảm xã hội*: ước thực hiện **2.690 tỷ đồng** (*khối Thành phố: 1.096 tỷ đồng; khối quận – huyện: 1.594 tỷ đồng*), đạt **107,95%** dự toán và bằng **101,02%** so cùng kỳ. Nguyên nhân tăng chủ yếu do tăng mức chi trợ cấp Tết Nguyên đán; kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người có công cách mạng; tăng đối tượng trợ cấp xã hội.

c) *Chi từ số bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương*: **7.299,481 tỷ đồng**.

² Không tính chi chuyển nguồn.

³ Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ chủ yếu là do tăng giá viện phí theo lộ trình điều chỉnh mức giá viện phí cho giường bệnh không có bảo hiểm y tế.

⁴ Do dự toán 2017 chi bố trí kinh phí chi lương và phụ cấp 6 tháng đầu năm.

2. Đánh giá kết quả thực hiện dự toán chi:

- Thành phố đã đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2017 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2017. Việc phân bổ ngân sách được đảm bảo thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên, tập trung phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, sự nghiệp y tế, sự nghiệp môi trường, đảm bảo nguồn chi cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ, chăm lo cho công tác an sinh xã hội; kịp thời bổ sung các chế độ, chính sách theo quy định; giải quyết kịp thời các nhu cầu chi đột xuất do dịch bệnh, phòng, chống ngập úng, triều cường, đảm bảo nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; đồng thời, dành vốn cho yêu cầu chi đầu tư phát triển, qua đó góp phần nuôi dưỡng nguồn thu và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Chi thường xuyên dự kiến đạt **101,76%** dự toán cho thấy dự toán chi ngân sách được bố trí hợp lý, sát với các nhiệm vụ chi thực tế, đảm bảo việc sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả. Bên cạnh đó, Thành phố cũng đã triển khai quyết liệt và có hiệu quả việc thu hồi các khoản nợ tạm ứng ngân sách; tập trung công tác thanh tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi tiêu ngân sách và mua sắm, quản lý tài sản công của các cơ quan, đơn vị; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm.

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản dự kiến đạt **96%** dự toán chi đầu tư được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua. Việc bố trí kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản được quan tâm chặt chẽ, đảm bảo đúng nguyên tắc, định hướng đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua, tuân thủ đúng các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn nhà nước; các dự án được giao kế hoạch trong năm đều phù hợp với quy hoạch và đầy đủ thủ tục theo quy định.

Phần thứ hai DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018 TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÔNG QUA

I. Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2018:

Tổng dự toán thu NSNN năm 2018 là 376.780 tỷ đồng, tăng 8,31% so dự toán năm 2017 và **tăng 8,28%** so ước thực hiện năm 2017. Bao gồm:

1. Thu nội địa: 256.210 tỷ đồng, tăng 13,13% so dự toán và **tăng 15,74%** so ước thực hiện năm 2017. Nếu không tính thu từ sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì thu nội địa dự toán năm 2018 là **238.710 tỷ đồng, tăng 13,86%** so dự toán và **tăng 22,78%** so ước thực hiện năm 2017.

2. Thu từ dầu thô: 12.570 tỷ đồng, tăng 1,37% so với dự toán 2017 (12.400 tỷ đồng) và **giảm 28,25%** so ước thực hiện năm 2017.

3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 108.000 tỷ đồng, bằng 99,08% so dự toán và giảm **1,01%** so ước thực hiện năm 2017.

II. Tỷ lệ % phân chia nguồn thu cho ngân sách địa phương: 18%

III. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2018:

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương: 81.981 tỷ đồng bằng **121,01%** so với dự toán năm 2017 và bằng **99,27%** so với ước thực hiện năm 2017 (không tính thu vay), trong đó:

- Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: **77.685 tỷ đồng**
- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương: **4.027 tỷ đồng.**

IV. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2018:

1. Nguyên tắc phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2018:

Dự toán chi ngân sách năm 2018 được xây dựng trên tinh thần triệt để tiết kiệm theo chủ trương của Chính phủ và Bộ Tài chính; các nội dung chi tuân thủ theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách hiện hành và tiếp tục phân bổ theo thứ tự ưu tiên đã được Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định, cụ thể như sau:

- Đảm bảo chi hoạt động thường xuyên theo đúng chính sách, chế độ, định mức chi tiêu hiện hành; bảo đảm cân đối nguồn lực để thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách; rà soát lồng ghép các chế độ, chính sách, nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Bố trí chi trả nợ lãi các khoản vay đến hạn.

- Trích dự phòng ngân sách, bố trí nguồn cải cách tiền lương và nguồn bổ sung quỹ dự trữ tài chính phù hợp với tình hình thực tế của thành phố.

- Số còn lại bố trí chi đầu tư phát triển (bao gồm nguồn vay để bù đắp bội chi ngân sách địa phương được Quốc Hội phê duyệt).

2. Nguyên tắc bố trí dự toán chi năm 2018:

2.1- Nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn chi đầu tư phát triển:

- Chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách Thành phố năm 2018 phải phục vụ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và giai đoạn 5 năm 2016 – 2020 của Thành phố; đảm bảo thực hiện theo lộ trình 7 chương trình đột phá đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X thông qua; phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 và khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

- Phải đảm bảo cân đối nhu cầu đầu tư với khả năng bố trí vốn ngân sách nhà nước của Thành phố và khả năng huy động các nguồn vốn khác, kể cả nguồn xã hội hóa để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội.

2.2- Nguyên tắc, định mức bố trí dự toán chi thường xuyên:

Dự toán chi thường xuyên năm 2018 được xác định căn cứ vào các chế độ, chính sách, đơn giá hiện hành theo nguyên tắc chung như sau:

- Dự toán chi thường xuyên được xây dựng trên cơ sở mức lương tối thiểu chung 1.300.000 đồng/tháng; trong đó, sử dụng nguồn cải cách tiền lương để đảm bảo nhu cầu chênh lệch tiền lương tăng từ 1.210.000 đồng lên 1.300.000 đồng (tính đủ 12 tháng) của đơn vị.

- Tiếp tục ưu tiên bố trí chi sự nghiệp giáo dục – đào tạo thực hiện đảm bảo 20% tổng chi ngân sách theo quy định của Thủ tướng Chính phủ⁵.

- Tiếp tục ưu tiên bố trí chi sự nghiệp khoa học và công nghệ đảm bảo 2% tổng chi ngân sách theo quy định.

- Đối với định mức khoán chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể; dự toán năm 2018 được tính trên cơ sở mức khoán chi quản lý hành chính năm 2017 và chỉ tiêu biên chế được giao theo Quyết định của cấp có thẩm quyền năm 2017 (biên chế và hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP).

- Bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường đảm bảo không thấp hơn 1% tổng chi ngân sách nhà nước trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định⁶.

3. Phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2018:

Dự kiến tổng chi ngân sách địa phương năm 2018 là **86.866 tỷ đồng**, tăng **22,96%** so với dự toán năm 2017. Trong đó:

3.1. Chi đầu tư phát triển: 36.165 tỷ đồng, tăng **43,82%** so dự toán năm 2017, chiếm tỷ trọng **43,66%** tổng chi cân đối ngân sách (82.839 tỷ đồng).

3.2- Chi thường xuyên: 36.500 tỷ đồng, tăng **6,73%** so với dự toán năm 2017, chiếm tỷ trọng **44,06%** trong tổng chi cân đối ngân sách (82.839 tỷ đồng).

Trong đó:

3.2.1. Chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề: 11.264 tỷ đồng (khối Thành phố: 2.434 tỷ đồng; khối quận – huyện: 8.830 tỷ đồng), tăng **6,75%** so dự toán năm 2017, chiếm tỷ trọng 30,86% trong tổng chi thường xuyên. Gồm:

a) Chi sự nghiệp giáo dục: 10.351 tỷ đồng (khối Thành phố: 1.615 tỷ đồng; khối quận – huyện: 8.736 tỷ đồng), tăng **7,44%** so dự toán năm 2017.

⁵ Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05 tháng 07 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

⁶ Quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính.

Nguyên nhân tăng chủ yếu do tăng kinh phí do tăng học sinh các cấp học; kinh phí hỗ trợ giáo dục mầm non theo Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND; tăng kinh phí thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên; kinh phí tổ chức thi tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia; Kinh phí bồi dưỡng giáo viên dạy chương trình tích hợp⁷; tăng lương cơ sở theo quy định tại Nghị định số 47/2017/NĐ-CP; tăng kinh phí thực hiện chính sách thu hút giáo viên mầm non theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017.

b) Chi sự nghiệp đào tạo: 913 tỷ đồng (khối Thành phố: 819 tỷ đồng; khối quận – huyện: 94 tỷ đồng), giảm 0,41% so với dự toán năm 2017.

Nguyên nhân giảm chủ yếu là do kinh phí dự phòng năm 2017 của Học viện Cán bộ thành phố; giảm kinh phí Trung tâm dạy nghề quận Bình Tân sáp nhập thành Trung tâm Giáo dục thường xuyên – Giáo dục nghề nghiệp.

3.2.2. Chi khoa học và công nghệ: 730 tỷ đồng, tăng **20,40%** so dự toán năm 2017, chiếm tỷ trọng 2% trong tổng chi thường xuyên.

Nguyên nhân tăng chủ yếu do bố trí kinh phí triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu thương mại hóa sản phẩm; điều chuyển Trung tâm ương tạo Doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao từ sự nghiệp kinh tế sang sự nghiệp khoa học và công nghệ.

3.2.3. Chi y tế, dân số và gia đình: 2.176 tỷ đồng (khối Thành phố: 759 tỷ đồng; khối quận – huyện: 1.417 tỷ đồng), giảm **5,39%** so với dự toán năm 2017, chiếm tỷ trọng **5,96%** trong tổng chi thường xuyên.

Nguyên nhân giảm chủ yếu do giảm kinh phí hoạt động thường xuyên của khối khám chữa bệnh do nhu cầu kinh phí ngân sách nhà nước phải đảm bảo chi trả tiền lương, chế độ phụ cấp đã kết cấu đủ vào giá dịch vụ y tế theo quy định.

3.2.4. Chi bảo đảm xã hội: 2.806 tỷ đồng (khối Thành phố: 1.267 tỷ đồng; khối quận – huyện: 1.539 tỷ đồng), **tăng 12,58%** so dự toán năm 2017. Nguyên nhân tăng chủ yếu do tăng biên chế theo Quyết định số 82/QĐ-UBND; kinh phí làm đêm thêm giờ cho cán bộ viên chức tại các cơ sở cai nghiện ma túy, đối tượng bảo trợ xã hội và chế độ phụ cấp ưu đãi nghề⁸ do tăng mức lương cơ sở; kinh phí chi chế độ tiền ăn cho đối tượng cai nghiện ma túy; trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội; kinh phí mua sắm trang thiết bị đảm bảo cơ sở vật chất để tiếp nhận học viên mới; kinh phí thực hiện các chương trình, đề án phục vụ hoạt động đảm bảo xã hội; kinh phí trợ cấp tết Nguyên đán⁹ do tăng 21.830 đối tượng và tăng định mức chi; kinh phí trợ cấp 27/7 do tăng 4.829 đối tượng và tăng định mức chi.

⁷ Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 04 tháng 04 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch đào tạo giáo viên giảng dạy các môn Toán, khoa học bằng tiếng Anh giai đoạn 2017 – 2020

⁸ Nghị định 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2016 của Chính phủ

⁹ Công văn số 7759/UBND-VX ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố

3.3- Dự phòng ngân sách: 2.500 tỷ đồng (chiếm tỉ lệ khoảng 3% trong tổng chi cân đối ngân sách).

3.4- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của Trung ương: 4.027 tỷ đồng.

V. Cân đối ngân sách địa phương năm 2018:

Trên cơ sở dự toán thu, chi ngân sách Thành phố xây dựng nêu trên, ngân sách Thành phố năm 2018 bội chi là **4.884,6 tỷ đồng** (Nguồn Chính phủ vay về cho vay lại để thực hiện các chương trình dự án).

Phần thứ ba

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NĂM 2018

1. Về quản lý và khai thác nguồn thu ngân sách:

1.1. Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; đồng thời tích cực giải quyết các vướng mắc trong lĩnh vực thuế để tạo điều kiện giúp các cơ sở sản xuất kinh doanh đẩy mạnh hoạt động và thực hiện tốt nghĩa vụ thuế. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế; tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên sâu theo từng ngành, từng lĩnh vực trọng điểm nhằm ngăn chặn các hành vi gian lận thuế. Tăng cường rà soát, xác định và phân loại các khoản nợ thuế, đối tượng nợ thuế để có kế hoạch cụ thể đôn đốc, thu nộp nợ thuế kịp thời và tiến hành các biện pháp cưỡng chế theo quy định. Theo dõi, giám sát chặt chẽ thường xuyên sự biến động của các khoản nợ thuế, đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo đúng thủ tục, trình tự quy định của pháp luật, không để phát sinh số nợ thuế mới.

1.2. Triển khai các giải pháp thu hút nguồn vốn đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế để thúc đẩy mạnh mẽ các hình thức đầu tư ngoài NSNN nhằm tăng nguồn lực đầu tư toàn xã hội; kết hợp với nâng cao chất lượng quản lý đầu tư để giảm hệ số hiệu quả sử dụng vốn (ICOR).

1.3. Tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại gắn với trốn lậu thuế; phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư, các hoạt động liên kết với các tổ chức xúc tiến trong và ngoài nước.

1.4. Tăng cường huy động, khai thác các nguồn thu trên địa bàn, vốn xã hội hóa; tập trung đôn đốc, đẩy mạnh khai thác nguồn thu từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước qua xử lý, sắp xếp theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; rà soát, sắp

xếp các địa chỉ nhà đất hiện do các doanh nghiệp công ích của quận - huyện quản lý để đưa ra bán đấu giá.

1.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Thành phố được phân cấp tại Nghị quyết của Quốc Hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về tăng cường kiểm soát chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách:

2.1. Tập trung rà soát, phân loại, sắp xếp các dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kế hoạch vốn đầu tư năm 2018 có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải.

2.2. Tăng cường theo dõi, đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn; tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của các chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dự án. Kiên quyết điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đối với các dự án không có khả năng hoàn thành.

2.3. Điều hành dự toán chi ngân sách chặt chẽ theo đúng dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách và tài sản công, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát; triển khai đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu ngân sách ở tất cả các ngành, các cấp. Đồng thời, triển khai thực hiện một số giải pháp nhằm thực hiện tiết kiệm chi ngân sách. Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai tài chính ngân sách nhà nước, công khai các quỹ huy động đóng góp của nhân dân, các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước...

2.4. Triển khai mở rộng đấu thầu các hoạt động cung ứng dịch vụ công ích như duy tu cầu, đường, chiếu sáng, cây xanh, vệ sinh môi trường... nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn ngân sách và huy động nguồn vốn xã hội.

2.5. Thực hiện phân loại các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên để bảo đảm kinh phí thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách và tài sản công, điều hành chi ngân sách nhà nước bám sát theo dự toán được duyệt, đúng thẩm quyền, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ